

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 52/2019/HS-ST

Ngày: 11 - 10 - 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Đức Bản

Ông Hoàng Công Đòn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Kinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại Nhà văn hoá thôn 1, xã Lộc Ninh thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 đối với:

1. Bị cáo Cao Văn Th, sinh ngày: 30/7/1995; tại Quảng Bình; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Cao Đức T, sinh năm 1962; nghề nghiệp: Thợ mộc; con bà Lê Thị B, sinh năm 1961; nghề nghiệp: Nội trợ; ông, bà đều trú tại phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; vợ: Lê Thị Minh Tr, sinh năm 1996, hiện là lao động tự do ở phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; con: 01 người, sinh năm 2016.

Quá trình hoạt động: Từ nhỏ sinh ra và lớn lên tại phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình được bố mẹ nuôi ăn học đến hết lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do phụ giúp gia đình. Ngày 19/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Đang thi hành án thì tiếp tục phạm tội; Tiền án: 01 tiền án ngày 19/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng

Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng; tiền sự không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2019 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới đến nay, có mặt tại phiên toà.

2. Bị cáo Lê Đại T, sinh ngày 10/8/1995; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; tại: Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: TDP phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lê Quang H, sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Buôn bán; con bà Đào Thị D, sinh năm 1960; nghề nghiệp: Buôn bán; ông, bà đều trú tại TDP, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Quá trình hoạt động: Từ nhỏ sinh ra và lớn lên tại phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, được bố mẹ nuôi ăn học đến hết lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà không nghề nghiệp. Ngày 19/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 19/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2019 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới đến nay, có mặt tại phiên toà.

* Nguyên đơn dân sự:

1. Công ty TNHH V; địa chỉ: Số 33, đường T, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Lê D, Phó giám đốc. Theo văn bản uỷ quyền ngày 10/10/2019, có mặt.

2. Công ty Cổ phần thương mại và du lịch V; địa chỉ: Tổ dân phố , phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; người đại diện theo uỷ quyền: Ông Ngô Quốc H – Phó giám đốc công ty. Theo văn bản uỷ quyền ngày 25/5/2019, có mặt.

3. Nhà nghỉ dưỡng H; địa chỉ: Đường V, xã B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Đình H, cán bộ Nhà nghỉ dưỡng H. Theo văn bản uỷ quyền ngày 25/5/2019, có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Anh T, sinh năm 1994; địa chỉ: Số N, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Chị Đào Thị Hồng Ng, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

3. Anh Hà Văn H, sinh năm 1965; địa chỉ: Xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

4. Anh Đoàn Tuấn A, sinh năm 1992; địa chỉ: xã L, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

5. Anh Ngô Quốc H, sinh năm 1979; địa chỉ: TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

6. Anh Trần Đình Tr, sinh năm 1992; địa chỉ: TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

7. Anh Cao Đức Th, sinh năm 1992; địa chỉ: TDP Ph, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

8. Chị Phạm Ngọc H, sinh năm 1995; địa chỉ: TDP, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

9. Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1993; địa chỉ: Số đường T, TDP, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

10. Anh Lê Ngọc Â, sinh năm 1998; địa chỉ: TDP, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

11. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1957; địa chỉ: TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

12. Chị Lê Thị Minh T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn B, xã Q, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

13. Anh Lê Anh Đ, sinh năm 1989; địa chỉ: TDP, phường H, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

14. Chị Trương Thị Hồng V, sinh năm 1990; địa chỉ: TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

15. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Th, xã T, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 09/4/2019 đến 13/5/2019, Cao Văn Th cùng Lê Đại T đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới, cụ thể:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 18 giờ ngày 09/4/2019, Cao Văn Th thuê một xe mô tô không nhớ rõ địa điểm rồi một mình đi tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến 01 giờ ngày 10/4/2019, khi đi trên đường V, phát hiện nhà nghỉ dưỡng H thuộc thôn T, xã B,

thành phố Đồng Hới sáng đèn, không có người trông giữ, Th giấu xe bên đường rồi đi bộ xuống bãi biển, đột nhập vào phòng 01 của Villa 2 theo lối cửa sổ, lấy trộm 01 tủ lạnh hiệu SANYO màu trắng bạc và 01 tivi hiệu SONY BRAVIA màu đen rồi lần lượt chuyển ra ngoài. Sau khi lấy trộm được, Th chở về phòng trọ ở TDP1, phường Bắc Lý cất giấu. Bằng cách đăng thông tin trên mạng xã hội để tìm người tiêu thụ tài sản, Th bán chiếc tủ lạnh SANYO cho anh Trần Anh T, sinh năm 1994 trú tại, phường N được 900.000 đồng, đã thu hồi tài sản; Bán chiếc tivi cho một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ được 2.500.000 đồng, số tiền Th tiêu xài cá nhân hết, tài sản không thu hồi được.

Ngày 04/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới có kết luận số 57/KL - ĐG như sau: 01 tủ lạnh hiệu SANYO màu trắng bạc, kiểu máy: SR - 5KR(SH), số máy: 2SH01650, kích thước 47x44x40 cm trị giá: 1.000.000 đồng; 01 tivi hiệu SONY BRA VIA màu đen, trị giá 4.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 tủ lạnh hiệu SANYO màu trắng bạc, kiểu máy: SR - 5KR(SH), số máy: 2SH01650. Ngày 29/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Hới đã trao trả tài sản là 01 tủ lạnh SANYO màu trắng bạc cho Nhà nghỉ dưỡng H và yêu cầu Th bồi thường tỉ vi 4.000.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng 21giờ ngày 17/4/2019, Cao Văn Th tiếp tục thuê xe mô tô không nhớ rõ địa điểm rủ Lê Đại T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. Đến 01giờ ngày 18/4/2019, khi đi trên đường V, thấy khách sạn B thuộc thôn T, xã B, sáng đèn, không có người trông giữ. Cả hai giấu xe bên đường rồi đi bộ xuống bờ biển, đột nhập vào quây lễ tân khách sạn, Th lục tìm tài sản trong hộc tủ, lấy trộm được một phong bì rồi bỏ trốn ra ngoài. Th kiểm tra trong phong bì có số tiền 5.382.000 đồng, chia cho T 2.000.000 đồng, còn lại 3.382.000 đồng Th cất giữ tiêu xài cá nhân hết, yêu cầu Cao Văn Th, Lê Đại T bồi thường số tiền 5.382.000 đồng.

Vụ thứ ba:

Thủ đoạn như lần trước Cao Văn Th thuê xe mô tô rồi một mình đi tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ ngày 01/5/2019, khi đi trên đường V, phát hiện Nhà nghỉ dưỡng H thuộc thôn T, xã B sáng đèn, không có người trông giữ, Th giấu xe bên đường rồi đi bộ xuống bãi biển, mở cửa sổ đột nhập vào phòng 02 của villa 2 lấy trộm 01 tivi hiệu SONY BRAVIA màu đen đưa ra ngoài. Sau đó, Th quay trở lại, mở cửa sổ vào phòng 01 villa 3 lấy trộm thêm 01 tivi hiệu SONY BRAVIA màu đen rồi đem ra ngoài. Sau khi lấy trộm được, Th đưa về phòng trọ ở TDP, phường B, cất giấu, rồi đăng thông tin trên mạng xã hội tìm người bán. Sau đó Th bán cho hai người đàn ông không quen biết được 5.000.000 đồng, số tiền Th tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 04/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới có kết luận số 57/KL - ĐG như sau: 02 tivi hiệu SONY BRA VIA màu đen, trị giá 8.000.000 đồng.

Tài sản không thu hồi được, Nhà nghỉ H yêu cầu Th bồi thường 8.000.000

đồng.

Vụ thứ tư:

Khoảng 21giờ ngày 13/5/2019, Cao Văn Th thuê xe mô tô không nhớ rõ địa điểm, đến rủ Lê Đại T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. Th chở T ngồi sau đi tìm nơi sơ hở để trộm cắp. Đến 01 giờ ngày 14/5/2019, khi đi trên đường V, phát hiện khách sạn B thuộc thôn T, xã B sáng đèn, cả hai liền giấu xe bên đường rồi đi bộ xuống bãi biển dùng khẩu trang bịt mặt, đột nhập vào khách sạn lấy 01 con dao và 01 cây kéo ở phòng bếp, rồi đột nhập vào quầy lễ tân, lục tìm tài sản. Th phát hiện có một két sắt, màu trắng bạc, hiệu GOODWILL GA230 kích thước 42x23x34cm, cả hai thay nhau đưa ra ngoài. Trên đường đi, Th vớt cái kéo ở bãi cỏ khách sạn, vớt khẩu trang dọc bãi biển. Sau khi lấy trộm, cả hai đưa chiếc két đến cuối đường V thuộc thôn H, xã Bảo Ninh, dùng đá ven đường đập phá, thấy bên trong có số tiền 258.000.000 đồng cùng một giấy biên nhận thể chấp, một bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô. Cả hai vớt giấy tờ, két sắt và con dao tại bãi dương phía đông, rồi đưa số tiền trộm được về phòng trọ của Thuận ở TDP1, phường Bắc Lý chia nhau. Th 130.000.000 đồng và T 128.000.000 đồng.

Số tiền có được, Cao Văn Th dùng trả nợ cho Nguyễn Văn N, sinh năm 1987 ở thôn T, xã Th 30.000.000 đồng; trả cho Trần Đình Tr, sinh năm 1992 ở TDP, phường B 5.000.000 đồng; trả cho chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1957 ở TDP, phường B 3.100.000 đồng; Th mua 01 xe mô tô hiệu YAMAHA - SIRIUS, biển số 73K1 - 06150 với giá 13.000.000 đồng tại tiệm cầm đồ Đức H do Nguyễn Văn Đ làm chủ ở đường N; Mua 01 điện thoại di động OPPO F11 Pro 8.490.000 đồng tại cửa hàng điện thoại di động V; Th gửi cho anh trai là Cao Đức Th, sinh năm 1992 ở TDP, phường B cất giữ 10.000.000 đồng; Gửi cho vợ là Lê Thị Minh Tr, sinh năm 1996 ở TDP, phường B 10.000.000 đồng; Cất giấu trong tủ phòng ngủ ở nhà thuộc TDP1 Phú Vinh, phường B 10.000.000 đồng; cất giữ trong người 14.000.000 đồng; Th tiêu xài cá nhân hết 26.410.000 đồng.

Số tiền có được, Lê Đại T mua 02 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRO ở một cửa hàng điện thoại di động không nhớ địa chỉ 5.300.000 đồng; Mua 01 điện thoại di động OPPO F11 PRO tại cửa hàng V 8.000.000 đồng; T cho em trai Lê Ngọc Ân, sinh năm 1998 ở TDP2, phường Đ 35.000.000 đồng; T cất giữ trong người là 73.200.000 đồng; Tiêu xài cá nhân hết 6.500.000 đồng.

Ngày 04/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới có kết luận số 54/KL- ĐG như sau:

- Một két sắt hiệu GOOD WILL GA 230, màu trắng bạc, kích thước (42 x 23 x 34) cm trị giá: 1.400.000 đồng.

* Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 171.300.000 đồng (Tại Cao Văn Th 24.000.000 đồng, Cao Đức Th 10.000.000 đồng, Lê Thị Minh T 10.000.000 đồng, Trần Đình T 5.000.000 đồng, Nguyễn Văn N 20.000.000 đồng và Nguyễn Thị Th

3.100.000 đồng; Tại Lê Đại T 73.200.000 đồng và Lê Ngọc Â 26.000.000 đồng).

- 01 giấy biên nhận thế chấp số 1237 ngày 30/10/2018 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Bình.

- 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007338 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 04/5/2016.

- + 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 7593510 do Sở Giao thông vận tải cấp ngày 22/02/2019.

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 180336465 ngày 29/10/2018.

Ngày 24/5/2019 và ngày 29/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Hới đã trao trả số tiền 171.300.000 đồng và các tài sản trên cho Khách sạn B.

* Về vật chứng vụ án thu giữ:

- + 01 xe mô tô hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, BKS: 73K1 - 06150, số khung: RLCS5C6K0GY257787, số máy: 5C6K257785.

- + 01 giấy đăng ký xe mô tô hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, BKS 73K1 - 06150 do Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 10/3/2016.

- + 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 PRO màu xanh, số IMEI1: 864182041223950, số IMEI2: 864182041223943.

- + 01 cái kéo dài 22cm, lưỡi bằng kim loại dài 11 cm, cán kéo có chữ LIFE style, cán bằng nhựa màu da cam.

- + 01 con dao dài 31,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm, rộng 6cm, cán dao bằng gỗ.

- + 01 kết sắt hiệu GOODWILL GA230, kích thước (42 x 23 x 34)cm, bị hư hỏng.

- + 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng, số IMEI1: 356446082052106, số IMEI2: 356446082052104.

- + 01 ĐTDĐ hiệu OPPO F11 PRO màu xanh, số IMEI1: 864182041224651, số IMEI2: 864182041224644.

- + 01 ĐTDĐ SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng đồng, số IMEI1: 353317094530517, số IMEI2: 353317094530515.

- + 01 USB hình chữ Y, màu xanh tím, dung lượng 8GB, bên trong chứa file: 14052109GC .

* Về trách nhiệm dân sự:

Khách sạn B yêu cầu Cao Văn Th và Lê Đại T bồi thường tổng số tiền là: 86.700.000 đồng và kết sắt 1.400.000 đồng.

Nhà nghỉ dưỡng H yêu cầu Cao Văn Th bồi thường số tiền 12.000.000 đồng.

Anh Trần Anh T yêu cầu Cao Văn Th bồi thường số tiền 900.000 đồng.

Công ty Cổ phần thương mại và du lịch V yêu cầu Cao Văn Th, Lê Đại T bồi thường số tiền 5.382.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSĐH-KT ngày 12 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Cao Văn Th và Lê Đại T về tội “ *Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà hai bị cáo đã thực hiện và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt:

Đối với Th: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s, t khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52, 56, 17, 58 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Cao Văn Th từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù và tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của bản án ngày 19/01/2018.

- Đối với T : Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s, t khoản 1,2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52, 56, 17, 58 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Đại T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù và tổng hợp thời hạn tù còn lại 03 tháng 07 ngày của bản án ngày 19/01/2018.

Phân dân sự. Bị cáo Cao Văn Th và Lê Đại T bồi thường số tiền 86.700.000 đồng cho Khách sạn B; Nhà nghỉ dưỡng H số tiền 12.000.000 đồng; Công ty CP TM và Dịch vụ V số tiền 5.382.000 đồng và anh Trần Anh T số tiền 900.000 đồng.

Về vật chứng: - Tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án của Cao Văn Thuận gồm; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, BKS: 73K1 - 06150, số khung: RLCS5C6K0GY257787, số máy: 5C6K257785 và 01 giấy đăng ký xe mô tô hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, BKS 73K1 - 06150 do Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 10/3/2016, xe đăng ký tên Trương Thị Hồng V; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 PRO màu xanh, số IMEI1: 864182041223950, số IMEI2: 864182041223943;

- Tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án của Lê Đại T gồm; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng, số IMEI1: 356446082052106, số IMEI2: 356446082052104; 01 ĐTDĐ hiệu OPPO F11 PRO màu xanh, số IMEI1: 864182041224651, số IMEI2: 864182041224644; 01 ĐTDĐ SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng đồng, số IMEI1: 353317094530517, số IMEI2: 353317094530515.

- Tịch thu tiêu hủy; 01 cái kéo dài 22cm, lưỡi bằng kim loại dài 11 cm, cán kéo có chữ LIFE style, cán bằng nhựa màu da cam; 01 con dao dài 31,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm, rộng 6cm, cán dao bằng gỗ; 01 kết sắt hiệu GOODWILL GA230, kích thước (42 x 23 x 34)cm.

- 01 USB hình chữ Y, màu xanh tím, dung lượng 8GB, bên trong chứa file: 14052109GC. Hiện nay có tại hồ sơ vụ án cần được tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Th, T, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Cao Văn Th và Lê Đại T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định hành vi của hai bị cáo nhằm lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại, đã lén lút để thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới trong khoảng thời gian từ tháng 09/4/2019 đến tháng 13/5/2019 cụ thể:

Khoảng 18 giờ ngày 09/4/2019, Th thuê một xe mô tô đến Nhà nghỉ dưỡng H, trộm 01 tủ lạnh hiệu SANYO màu trắng bạc trị giá: 1.000.000đ; 01 tivi hiệu SONY BRA VIA màu đen, trị giá 4.000.000đ, bán chiếc tủ lạnh cho anh Trần Anh T 900.000đ. Bán chiếc tivi cho một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ được 2.500.000đ.

Khoảng 21giờ ngày 17/4/2019, Th tiếp tục thuê xe mô tô rủ T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. Đến 01giờ ngày 18/4/2019, đến Khách sạn B vào quầy lễ tân khách sạn, Th lục tìm lấy một phong bì rồi bỏ trốn ra ngoài. Th kiểm tra trong phong bì có số tiền 5.382.000đ, chia nhau Th 3.382.000đ, Th 2.000.000đ

Khoảng 01 giờ ngày 01/5/2019, đến Nhà nghỉ dưỡng H lấy trộm 02 tivi hiệu SONY BRAVIA màu đen trị giá 8.000.000đ.

Khoảng 21giờ ngày 13/5/2019, Th thuê xe mô tô rủ T đi trộm cắp tài sản, đến 01 giờ ngày 14/5/2019, đến Khách sạn B lấy 01 con dao và 01 cây kéo ở phòng bếp, rồi đột nhập vào quầy lễ tân, lục tìm tài sản. Th phát hiện có một két sắt

đưa ra ngoài sau đó dùng đá ven đường đập phá, thấy bên trong có số tiền 258.000.000đ cùng một giấy biên nhận thể chấp, một bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô, chia nhau T 130.000.000đ, T 128.000.000đ.

Hành vi của Cao Văn Th và Lê Đại T đã thực hiện 4 vụ trộm cắp tài sản tổng trị giá là 277.782.000đ, trong đó Th thực hiện 4 vụ trị giá 277.782.000đ, T thực hiện 02 vụ trị giá 264.782.000đ, hành vi của hai bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong vụ án này hai bị cáo thực hiện 04 vụ trộm, nhưng Th thực hiện hai vụ một mình còn Th, T thực hiện cùng nhau 02 vụ trộm khi thực hiện hành vi phạm tội hai bị cáo không có bàn bạc cụ thể và phân công trách nhiệm cho nhau mà chỉ khi Th rủ T đi trộm, T đồng ý nên đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn không coi là có tổ chức. Trong hai vụ trộm Th, T cùng tham gia, Th là người có vai trò rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội còn T là người canh gác và giúp sức cho Th nên Th là người tham gia với vai trò tích cực hơn T.

Hành vi phạm tội của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hai bị cáo là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân. Nhưng với bản tính chây lười lao động, thích hưởng lợi từ sức lao động của người khác. Hai bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân.

Hai bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hai bị cáo là đối tượng có tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản”, nhưng lại tiếp tục phạm tội có nhân thân xấu. Do đó, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[4] Về tình tổng hợp hình phạt đối bị cáo:

- Đối với Th hiện đang chấp hành hình phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số: 05/2018/HS-ST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình với thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 19/01/2018. Trong vụ án này Th tiếp tục thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản vào các ngày 09/4/2019; 17/4/2019; 01/5/2019 và ngày 13/5/2019, tính từ ngày chấp hành thời gian thử thách là ngày 19/01/2018 đến ngày Th trộm cắp tài sản ngày 09/4/2019, Th mới chấp hành thử thách gần 15 tháng, đã vi phạm đoạn 2 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, là thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử

thách nên buộc Th phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

- Đối với T hiện đang chấp hành án hình phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ tại Bản án số: 05/2018/HS-ST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, thời hạn chấp hành tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án (Xác định theo Biên bản bàn giao hồ sơ thi hành án ngày 06/3/2018 giữa Đội CS THAHS và HTTP và UBND phường Đồng Sơn) là ngày 06/3/2018. Trong vụ án này T tiếp tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản vào các ngày 17/4/2019; và ngày 13/5/2019, bị bắt tạm giam từ ngày 15/5/2019, tính từ khi chấp hành cải tạo đến ngày bắt tạm giam của bị cáo để trừ thời gian chấp hành hình phạt cải không giam giữ cho bị cáo từ (ngày 06/3/2018 đến ngày 15/5/2019) T mới chấp hành cải tạo 14 tháng 09 ngày còn lại 09 tháng 21 ngày T chưa chấp hành, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 01 ngày tù để tổng hợp, buộc T phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại 09 tháng 21 ngày thành 03 tháng 07 ngày tù của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Đối với bị cáo Cao Văn Th thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong lần phạm tội này Th thuộc trường hợp tái phạm quy định tại đoạn 1 điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Đối với bị cáo Lê Đại T thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong lần phạm tội này T thuộc trường hợp tái phạm quy định tại đoạn 1 điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với bị cáo Cao Văn Th, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Th đã nộp lại một phần số tiền trộm cắp là tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Lê Đại T, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T đã nộp lại một phần số tiền trộm cắp là tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì có mẹ bà Đào Thị D được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen và được tặng Kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn đường Hồ Chí Minh.

[7] Đối với Trần Anh T, chủ tiệm cầm đồ Đ mua bán tài sản nhưng không

biết do phạm tội mà có nên không xử lý hình sự; Các đối tượng mua các tài sản do Cao Văn Th phạm tội mà có chưa xác minh được khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Liên quan trong vụ án, có Nguyễn Văn N, Trần Đình T, Nguyễn Thị Th là những người Th trả nợ; Cao Đức Th, Lê Thị Minh T, Lê Ngọc Á là những người Th và T nhờ cất, giữ tiền do phạm tội mà có nhưng họ không biết tài sản đó do Th và T phạm tội nên không xử lý hình sự. Tuy nhiên cũng cần nhắc nhở để phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Vụ trộm thứ nhất: Cao Văn Th trộm tại Nhà nghỉ dưỡng H, 01 tủ lạnh trị giá: 1.000.000đ; 01 tivi trị giá 4.000.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 tủ lạnh cho Nhà nghỉ dưỡng H. Nay yêu cầu Th bồi thường 4.000.000đ.

- Vụ trộm thứ hai: Cao Văn Th, Lê Đại T trộm tại Khách sạn B, 01 phong bì thư bên trong có số tiền 5.382.000đ, chia cho T 2.000.000đ, Th 3.382.000đ. Nay yêu cầu bồi thường số tiền 5.382.000đ. Đã chia theo phần T 2.000.000đ, Th 3.382.000đ nên phải liên đới bồi thường số tiền trên.

- Vụ trộm thứ ba: Cao Văn Th trộm tại Nhà nghỉ dưỡng H 02 tivi hiệu SONY BRAVIA màu đen, 02 tivi có trị giá 8.000.000đ. Nay yêu cầu Th bồi thường 8.000.000đ.

- Vụ trộm thứ tư: Cao Văn Th, Lê Đại T trộm cắp tài sản Khách sạn B một kết sắt, màu trắng bạc, bên trong có số tiền 258.000.000đ chia nhau. Th 130.000.000đ, T 128.000.000đ, kết sắt 1.400.000đ theo phần Th 700.000đ, T 700.000đ nên phải liên đới bồi thường số tiền đã nhận.

+ Bị cáo Th trộm 4 vụ nay phải trả bồi thường cho Nhà nghỉ dưỡng H, 01 ty vi giá 4.000.000đ; Công ty Cổ phần thương mại và du lịch V 3.382.000đ; Nhà nghỉ dưỡng H 02 tivi giá 8.000.000 đồng; Khách sạn B 130.000.000đ và 700.000đ tiền kết sắt, tổng cộng 146.082.000đ. Quá trình điều tra đã trả thu tại Th 24.000.000đ, Cao Đức Th 10.000.000đ, Lê Thị Minh T 10.000.000đ, Trần Đình Tr 5.000.000đ, Nguyễn Văn N 20.000.000đ và Nguyễn Thị Th 3.100.000đ cộng 72.100.000đ đã bồi thường cho Khách sạn B.

Nay còn lại chưa bồi thường tổng số tiền 74.882.000đ, trong đó Nhà nghỉ dưỡng H 12.000.000đ; Khách sạn B 58.600.000đ; Công ty Cổ phần thương mại và du lịch V 3.382.000đ; anh Trần Anh T số tiền 900.000đ.

+ Bị cáo Th trộm 02 vụ phải bồi thường cho Công ty Cổ phần thương mại và du lịch V 2.000.000đ; Khách sạn B 128.000.000đ và 700.000đ tiền kết sắt, tổng cộng 130.700.000đ. Quá trình điều tra thu tại T 73.200.000đ và Lê Ngọc Á 26.000.000đ cộng 99.200.000đ đã bồi thường cho Khách sạn B.

Nay còn lại chưa bồi thường tổng số tiền 31.500.000đ, trong đó Công ty Cổ phần thương mại và du lịch V 2.000.000đ; Khách sạn B 29.500.000đ;

[9] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra có thu giữ một số vật chứng, cơ quan công an đã trả lại cho chủ sở hữu còn lại một số vật chứng sau:

+ 01 xe mô tô hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, BKS: 73K1 - 06150, số khung: RLCS5C6K0GY257787, số máy: 5C6K257785 và 01 giấy đăng ký xe

mô tô hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, BKS 73K1 - 06150 do Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 10/3/2016, xe đăng ký tên Trương Thị Hồng V, theo lời khai của chị V, chị V bán cho hiệu cầm đồ vào khoảng tháng 3/2019, khi bán không viết giấy tờ mua bán, sau đó hiệu cầm đồ bán lại cho Th chị V không có ý kiến gì. Nay xác định xe trên của Th cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 PRO màu xanh, số IMEI1: 864182041223950, số IMEI2: 864182041223943, của Th mua cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

+ 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng, số IMEI1: 356446082052106, số IMEI2: 356446082052104; 01 ĐTDĐ hiệu OPPO F11 PRO màu xanh, số IMEI1: 864182041224651, số IMEI2: 864182041224644; 01 ĐTDĐ SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng đồng, số IMEI1: 353317094530517, số IMEI2: 353317094530515. Là của T mua cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

+ 01 USB hình chữ Y, màu xanh tím, dung lượng 8GB, bên trong chứa file: 14052109GC. Hiện nay có tại hồ sơ vụ án cần để lại tại hồ sơ vụ án;

+ 01 cái kéo dài 22cm, lưỡi bằng kim loại dài 11 cm, cán kéo có chữ LIFE style, cán bằng nhựa màu da cam; 01 con dao dài 31,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm, rộng 6cm, cán dao bằng gỗ; 01 kết sắt hiệu GOODWILL GA230, kích thước (42 x 23 x 34)cm, bị hư hỏng. Số vật chứng này, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Cao Văn Th và Lê Đại T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ để sung quỹ Nhà Nước.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Cao Văn Th phải chịu $74.882.000đ \times 5\% = 3.744.000đ$ để sung quỹ Nhà Nước.

Lê Đại T phải chịu $31.500.000đ \times 5\% = 1.575.000đ$ để sung quỹ Nhà Nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn Th, Lê Đại T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65, 17, 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Văn Th 07 năm 06 tháng tù. Và tổng hợp hình phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án Bản án số: 05/2018/HS-ST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Hình phạt chung cho hai bản án buộc Cao Văn Th phải chấp hành 09 (Chín) năm. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/5/2019.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 56, 17, 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đại T 07 năm tù. Và tổng hợp hình phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 05/2018/HS-ST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Lê Đại T đã chấp hành được 14 tháng 09 ngày còn lại 09 tháng 21 ngày Thành chưa chấp hành, cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 01 ngày tù, buộc Thành phải chấp hành hình phạt còn lại 03 tháng 07 ngày tù. Hình phạt chung cho hai bản án buộc Lê Đại T phải chấp hành 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng 07 (Bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/5/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự;

- Xử buộc Cao Văn Th phải nộp lại số tiền 74.882.000đ để bồi thường cho Nhà nghỉ dưỡng H 12.000.000đ; Khách sạn B 58.600.000đ; Công ty Cổ phần thương mại và du lịch V 3.382.000đ; anh Trần Anh T số tiền 900.000 đồng.

- Xử buộc Lê Đại T phải nộp lại số tiền 31.500.000đ, để bồi thường cho Công ty Cổ phần thương mại và du lịch V 2.000.000đ; Khách sạn B 29.500.000đ.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án của Cao Văn Th gồm; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, BKS: 73K1 - 06150, số khung: RLCS5C6K0GY257787, số máy: 5C6K257785; 01 giấy đăng ký xe mô tô hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, BKS 73K1 - 06150 do Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 10/3/2016; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 PRO màu xanh, số IMEI1: 864182041223950, số IMEI2: 864182041223943;

- Tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án của Lê Đại T gồm; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng, số IMEI1: 356446082052106, số IMEI2: 356446082052104; 01 ĐTDĐ hiệu OPPO F11 PRO màu xanh, số IMEI1: 864182041224651, số IMEI2: 864182041224644; 01 ĐTDĐ SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng đồng, số IMEI1: 353317094530517, số IMEI2: 353317094530515.

- Tịch thu tiêu huỷ; 01 cái kéo dài 22cm, lưỡi bằng kim loại dài 11 cm, cán kéo có chữ LIFE style, cán bằng nhựa màu da cam; 01 con dao dài 31,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm, rộng 6cm, cán dao bằng gỗ; 01 kết sắt hiệu

GOODWILL GA230, kích thước (42 x 23 x 34)cm.

- 01 USB hình chữ Y, màu xanh tím, dung lượng 8GB, bên trong chứa file: 14052109GC. Hiện nay có tại hồ sơ vụ án cần được tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Tất các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2019.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Cao Văn Th và Lê Đại T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước.

-Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Cao Văn Th phải chịu án phí sơ thẩm 3.744.000đ để sung quỹ Nhà Nước.

Bị Cáo Lê Đại T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.575.000đ để sung quỹ Nhà Nước.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11/10/2019, đối với, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

Hoàng Văn Lộc